

Số 26 /2024/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 19 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Thực hiện Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01 tháng 03 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao cấp xã, huyện trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025), cụ thể:

1. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 ban hành tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Phụ lục I kèm theo);

2. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 ban hành tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Phụ lục II kèm theo);

3. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 ban hành Phụ lục I kèm theo Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Phụ lục III kèm theo);

4. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 ban hành Phụ lục II kèm theo Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (tại Phụ lục IV kèm theo);

5. Các tiêu chí, chỉ tiêu không sửa đổi vẫn giữ nguyên, thực hiện theo Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 và Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Nhiệm vụ của các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

1. Các Sở, ngành được giao phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí

a) Căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và điều kiện thực tế của tỉnh; các Sở, ngành ban hành Văn bản hướng dẫn thực hiện đối với các tiêu chí, chỉ tiêu sửa đổi của Bộ tiêu chí nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao cấp xã, huyện trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 do ngành phụ trách ngay sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương ban hành.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tiếp tục nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Bộ tiêu chí nêu trên khi có vấn đề phát sinh, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn.

c) Các Sở, ngành đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí sửa đổi và có trách nhiệm hướng dẫn thủ tục, hồ sơ minh chứng, thẩm tra hồ sơ, đánh giá mức độ đạt chuẩn từng chỉ tiêu, tiêu chí sửa đổi được giao phụ trách để phục vụ công tác thẩm tra, đề nghị thẩm định, xét công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Sở, ngành liên quan hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao cấp xã, huyện giai đoạn 2021-2025.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ hướng dẫn của các Sở, ngành phụ trách về tiêu chí, chỉ tiêu sửa đổi thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao cấp xã,

huyện giai đoạn 2021-2025, rà soát từng chỉ tiêu, tiêu chí của địa phương và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo TW các CTMTQG;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- TT Tỉnh ủy (để b/c);
- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VPUB: LĐVP, NNTNMT, TH;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Chúc

Phụ lục I

SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM GIAI ĐOẠN 2021-2025 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 43/2022/QĐ-UBND NGÀY 16/9/2022 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
(Kèm theo Quyết định số 26 /2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 13.1 thuộc tiêu chí 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, hoặc xã có tổ hợp tác hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật và có hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương	Đạt	Sở Kế hoạch và Đầu tư

2. Sửa đổi chỉ tiêu 15.4 thuộc tiêu chí số 15 về Y tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
15	Y tế	15.4. Xã triển khai thực hiện sổ khám chữa bệnh điện tử	Đạt	Sở Y tế

3. Sửa đổi chỉ tiêu 18.4 thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định	
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.4. Tiếp cận pháp luật	a) Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn	Đạt	Sở Tư pháp
		b) Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật	Đạt		
		c) Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý	Đạt		

Phụ lục II

SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM GIAI ĐOẠN 2021-2025 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 43/2022/QĐ-UBND NGÀY 16/9/2022 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 3.2, 3.4 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.2. Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả	≥ 1	Sở Nông nghiệp & PTNT
		3.4. Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm	100%	

2. Sửa đổi chỉ tiêu 8.4 thuộc tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
8	Thông tin và Truyền thông	8.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

3. Bãi bỏ nội dung tiêu chí “12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn” thuộc tiêu chí số 12 về Lao động.

4. Sửa đổi chỉ tiêu 13.3, 13.4 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm	≥ 1 mô hình	Sở Nông nghiệp & PTNT
		13.4. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã	≥ 1 sản phẩm	

5. Sửa đổi chỉ tiêu 14.2, 14.3, 14.4 thuộc tiêu chí số 14 về Y tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
14	Y tế	14.2 Xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử	Đạt	Sở Y tế
		14.3. Xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa	Đạt	
		14.4. Xã triển khai thực hiện tốt số khám chữa bệnh điện tử	Đạt	

6. Sửa đổi chỉ tiêu 15.2 thuộc tiêu chí số 15 về Hành chính công:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
15	Hành chính công	15.2. Có dịch vụ công trực tuyến một phần trở lên	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

7. Sửa đổi chỉ tiêu 16.1, 16.2 thuộc tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm định
16	Tiếp cận pháp luật	16.1. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải cơ sở	Đạt	Sở Tư pháp
		16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành	$\geq 90\%$	

Phụ lục III

SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ VỀ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM GIAI ĐOẠN 2021-2025 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 44/2022/QĐ-UBND NGÀY 16/9/2022 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 2.4 thuộc tiêu chí số 2 về Giao thông như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
2	Giao thông	2.4. Bến xe khách tại huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên	≥01	Sở Giao thông vận tải

2. Sửa đổi chỉ tiêu 5.4 thuộc tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.4. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn	Đạt	Sở Giáo dục và Đào tạo

3. Sửa đổi chỉ tiêu 6.2, 6.4 thuộc tiêu chí số 6 về Kinh tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
6	Kinh tế	6.2. Mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn	Đạt	Sở Công thương
		6.4. Có trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoặc đơn vị chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả	Đạt	Sở Nông nghiệp & PTNT

4. Sửa đổi chỉ tiêu 7.4 thuộc tiêu chí số 7 về Môi trường như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
7	Môi trường	7.4. Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp	≥ 01 công trình	Sở Tài nguyên và Môi trường

5. Sửa đổi chỉ tiêu 9.5 thuộc tiêu chí số 9 về Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
9	Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công	9.5. Có dịch vụ công trực tuyến một phần trở lên	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

Phụ lục IV

SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ VỀ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM GIAI ĐOẠN 2021-2025 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 44/2022/QĐ-UBND NGÀY 16/9/2022 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 2.3 thuộc tiêu chí số 2 về Giao thông như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
2	Giao thông	2.3. Bến xe khách tại huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại III trở lên	≥01	Sở Giao thông vận tải

2. Sửa đổi chỉ tiêu 3.1 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.1. Các công trình thủy lợi do huyện quản lý được bảo trì, nâng cấp	Đạt	Sở Nông nghiệp & PTNT

3. Sửa đổi chỉ tiêu 5.5 thuộc tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.5. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn	Đạt	Sở Giáo dục và Đào tạo

4. Sửa đổi chỉ tiêu số 6.3 thuộc tiêu chí số 6 về Kinh tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
6	Kinh tế	6.3. Có chợ đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm theo quy định	Đạt	Sở Công Thương

5. Sửa đổi chỉ tiêu 9.2 thuộc tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Sở, ngành xây dựng hướng dẫn, đánh giá, thẩm tra
9	An ninh trật tự - Hành chính công	9.2. Có dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông